TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2017/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 24 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017, giữa:

Ông Nguyễn Đức D – Sinh năm 1977
Trú tại: Đường V, phường K, quận N, TP. Đà Nẵng

Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm 1983
Trú tại: Đường T, phường A, quận N, TP. Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đức D với bà Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đức D với bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Các bên thỏa thuận thống nhất với nhau như sau:

Giao con chung Nguyễn Đức H, sinh ngày 17/12/2006 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, ông D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên vẫn có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết;

- Về nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng ông D tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông D đã nộp theo biên lai thu số 0004283 ngày 23/6/2017 tại Chi cục thi hành án quận Ngũ Hành Sơn. Hoàn lại cho ông D 150.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân gia đình.

Hoàn lại cho ông D 6.400.000 đồng tạm ứng án phí chia tài sản chung theo biên lai thu số 0004282 ngày 23/6/2017 tại Chi cục thi hành án quận Ngũ Hành Sơn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn;*
- *VKSND quận Ngũ Hành Sơn;*
- *UBND phường A;*
- *Lưu hồ sơ;*

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm